

Con Cá Voi Bị Nổ Tung

Paul Jennings

Biệt danh của tôi là Greensleeves (Thò lò mũi; tên một bản nhạc). Tôi chả ưa gì cái tên đó.

Nhưng nó không có nghĩa như các bạn có thể tưởng đâu. Nó đại loại hoàn toàn không dính dáng gì đến chuyện tôi xì mũi cả. Hoàn toàn không.

Tôi mang cái biệt danh đó vì chiếc đồng hồ đeo tay.

Nhưng tôi, để tôi kể từ đầu đến đuôi cho các bạn cùng nghe.

Cha tôi và tôi sống trong một chiếc xe thùng làm nhà, trên một cái bãi thuộc cảng Niranda. Gia đình tôi rất nghèo, lúc nào cũng túng thiếu. Cha tôi kiếm sống bằng nghề đánh gốc cây trong các trang trại. Ông đục một cái lỗ vào gốc cây, cho vào đó thời thuốc nổ, sau đó ông nấp vào một chỗ vì toàn bộ gốc cây sẽ nổ tung. Rồi cha nhặt nhanh các mảnh gỗ nằm tung tóe khắp nơi bán làm củi đun.

Công việc chẳng đem lại được bao nhiêu tiền vì thế tôi rất ngạc nhiên khi cha cho tôi một chiếc đồng hồ đeo tay. Tôi reo lên:

- Trời ơi, con cảm ơn bố. Tuyệt quá, đồng hồ hiện số hẳn hoi mà có cả hẹn giờ nữa.

Bố cười bảo:

- Con thử hẹn giờ xem nào, sẽ có tín hiệu bằng nhạc đấy.

Tôi ấn nút hẹn giờ. Năm phút sau, đúng 16 giờ, nổi lên se se bản nhạc du dương "Greensleeves".

Tôi sung sướng ôm choàng lấy bố. Ông quả là con người vĩ đại nhất. Ông sẵn sàng dùng khoản tiền này để mua sắm một cái gì đó cho mình trong khi đang dành dụm tiền để mua một căn hộ theo kiểu trả dần để bố con tôi không phải sống trên bãi đất xe nữa. Ôi, người cha nghèo khổ tội nghiệp của tôi. Ông chỉ có vài bộ quần áo lao động, những đôi ủng cũ kỹ, cái mũ dạ dùm dỏ, chiếc quần bò bẩn thỉu và một chiếc áo khoác nhà bình vai đã sờn. Nhưng với tôi, cha là người tuyệt vời nhất ở cái thành phố này.

Tôi hỏi ông:

- Bố lấy đâu ra tiền thế? Đáng ra bố đừng mua gì cho con mà nên sắm ít quần áo cho bố.

Bố tôi cười gượng và nói:

- Bố vừa kiếm được một quả lớn lắm. Không lâu nữa chúng ta sẽ có tiền.

*

* *

Tôi không thích, khi nghe ông nói: Một quả lớn lắm. Trong đầu tôi bỗng hiện lên những ý nghĩ đen tối.

- Quả gì kia hả bố? - Tôi hỏi ông.

- Con cá voi, bố sẽ nghĩ cách để tống con cá voi đi.

Tôi thở dài:

- Ôi không, bố đừng dây vào con cá voi, đừng!

Tôi sợ hãi nhìn bố. Thực thà mà nói, tôi sẵn sàng trả lại chiếc đồng hồ đeo tay cho dù nó có chơi bản nhạc "Greensleeves".

Chỗ chúng tôi cách đây ba tuần có một con cá voi bị dạt vào bờ. Đây là con cá voi to chưa từng thấy. Nó dài hơn ba ngôi nhà lớn cộng lại và cao cũng như vậy. Nó bị chết trước khi người ta có thể làm một cái gì đó để cứu nó. Mọi người từ khắp nơi kéo về để xem. Các nhà trọ cũng đầy ắp những kẻ hiếu kỳ. Họ kéo ra bờ biển, đua nhau chụp ảnh. Khách du lịch từ thành phố Men buốc ùn ùn đi xe buýt về. Chưa có ai từng thấy một con cá voi lớn đến như vậy bao giờ.

Nhưng rồi dòng khách du lịch tắt hẳn. Chẳng có ai còn muốn ra bãi biển hoặc lân la đến gần con cá. Nó bắt đầu thối rữa.

Mùi thối bốc lên nồng nặc, thối kinh khủng. Khi có gió nam thổi tới - mà mùa này là mùa gió nam - cả thành phố chìm trong mùi hôi thối không thể chịu nổi. Mọi người không ai rời nhà và đóng kín cửa sổ. Nhưng cũng chẳng ăn thua gì vì mùi hôi thối chui qua kẽ cửa, ống khói và mọi ngóc ngách vào nhà ở. Thật là kinh tởm, dường như ở dưới gầm giường lúc nào cũng có một thùng phân.

Những người đi biển đã dùng tàu kéo để lôi xác con cá ra ngoài khơi, nhưng dây cáp bị đứt. Con cá quá nặng.

Những người của thành phố đeo mặt nạ phòng độc, thử dùng xe ủi nhưng con cá voi không nhúc nhích một li. Cuối cùng người ta đầu hàng và cự tuyệt không chịu đến gần con cá nữa. Lúc đó bố tôi đề nghị nhận giải quyết việc này. Bố nói:

- Nếu tổng được con cá voi đi ta sẽ được năm nghìn đôla. Mọi biện pháp đều không ăn thua. Ông thị trưởng đã hoàn toàn thất vọng.

Tôi nhắc lại:

- Năm nghìn đô, như thế đủ để...

Bố ngắt lời tôi:

- Đúng thế, đủ để đặt trước mua một căn nhà trả dần.

Tôi đảo mắt nhìn chiếc xe chật hẹp mà chúng tôi đang ở. Tôi cũng muốn được chuyển sang ở trong một ngôi nhà rộng rãi. Tôi hỏi:

- Nhưng bố định chuyển con cá voi đó đi bằng cách nào?

Bố nói:

- Không phải bố mà là chúng ta. Con sẽ giúp bố một tay. - Bố cười khoái trá.

Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Con thì làm được gì? Dòng dây vào răng nó rồi kéo ư? Con chẳng làm gì được đâu!

Bố tôi nói: "Con sẽ leo lên mồm nó và bò sâu vào bụng nó. Như là Jonas. Và sau đó con cho những thanh thuốc nổ vào ruột nó".

Tôi hét lên:

- Sao, bố định đánh thuốc nổ nó à? Đánh thuốc nổ con cá voi?

Bố tôi hề hả nói:

- Đúng thế. Đây chỉ là đồ trẻ con. Chưa có ai nghĩ đến chuyện nổ tung nó. Thuốc nổ sẽ xé xác nó thành nhiều mảnh nhỏ và nước thủy triều lên sẽ cuốn tất cả ra khơi. Còn cha con ta có thêm năm nghìn đôla.

Tôi đứng ngẩn ra và suy nghĩ một lúc. Tôi tưởng tượng mình chui vào bụng con cá voi. Tôi tưởng tượng đến mùi hôi thối của nó. Rồi tôi lại nghĩ đến người cha nghèo khổ nhưng rất tốt của mình, người đang cố gắng dành dụm tiền để mua một ngôi nhà. Tôi nhìn thấy những bộ quần áo đã sờn rách và cái mũ đã bạc màu của ông.

Tôi nói:

- Vâng, con sẽ làm việc đó.

Bố tôi nói:

- Nào, Troy chúng ta bắt tay nhau. - Và ông chìa bàn tay to lớn màu nâu sẫm về phía tôi.

Tôi bắt tay cha. Đồng ý. Quân tử nhất ngôn. Giờ thì tôi không còn đường rút nữa.

*

* *

Ngày hôm sau bố và tôi đi với chiếc xe tải cũ kỹ của mình ra bãi biển. Trên thùng xe để các hòm thuốc nổ, dây cháy chậm, dây, riu và các thứ đồ nghề khác. Càng đến gần bờ biển mùi hôi thối càng bốc lên mạnh hơn. Thối kinh khủng. Bố cho xe chạy sát mép đường. Chúng tôi đeo mặt nạ. Có mặt nạ đỡ mùi hơn nhưng chúng tôi trao đổi với nhau khó khăn hơn. Để nghe được phải hét thật to.

Ngoài bờ biển còn có hai người nữa. Tôi không biết đó là ai vì hai người này cũng đeo mặt nạ.

Bố bảo đó là ông thị trưởng thành phố và cậu con trai ông ta.

Tôi phải giấu tiếng thở dài. Thằng Nick, con trai ông thị trưởng là một thằng đểu. Nó có tính hay ăn cắp nhưng chưa bao giờ bị phát hiện. Nó ăn cắp nhanh như chớp. Ở trường, nếu ai có chiếc bút bi đẹp mà có thằng Nick gần đó thì cầm chắc chiếc bút đó sẽ không cánh mà bay. Mách với thầy cũng chẳng chứng minh thằng Nick lấy, thì đừng có kêu ca làm gì. Nếu không chỉ chuốc lấy sự phiền toái vào thân còn thằng Nick thì vẫn bình yên vô sự.

Bố nói với ông Steal, thị trưởng:

- Thưa ông, chúng tôi không muốn có ai ở đây trong khi chúng tôi làm việc, thuốc nổ nhiều, rất nguy hiểm.

Ông Steal đáp:

- Tôi muốn đích thân xem bố con ông làm việc có chu đáo không. Tôi sẽ để ý thằng Nick, nó sẽ không làm vương chân bố con ông đâu.

Bố nói:

- Thôi được, vậy thì không được đi khỏi chỗ để cái xe này, không ai được đến gần con cá voi.

Tôi nhìn cái xác con cá voi đang bị thổi rữa, hai con mắt nó trông như hai cái đĩa con. Bầy chim hải âu đậu trên cái lưng cao như núi của con cá và rĩa tấm da dai ngoách của nó. Ngay cả với mặt nạ phòng độc tôi vẫn cảm thấy mùi hôi thối thốc vào mũi.

Bố nháy mắt nhìn tôi qua mặt nạ phòng độc và bảo:

- Mỗi lần con cầm hai thỏi thuốc nổ cho vào miệng nó. Tổng cộng là 16 thỏi. Bố cũng thả 16 thỏi qua mũi nó. Cứ mỗi lần thả một thanh thuốc nổ thì để một dây cháy chậm vào cái thùng này.

Cái thùng đó để ngay cạnh Nick, đó là một cái thùng gỗ để trên thùng xe tải.

Chúng tôi gọi nó là cái "thùng đếm". Bằng cách này chúng tôi nắm vững số lượng thuốc nổ đã cho vào con cá voi.

Bố bảo:

- Nếu chúng ta không cho đủ thì những tảng thịt bị phá có thể quá to vì thế cứ mỗi thỏi thuốc nổ con nhớ cho vào thùng một dây cháy chậm. Chỉ có như thế chúng ta mới nắm chính xác số lượng thuốc nổ.

Tôi gật đầu. Giọng của bố qua mặt nạ nghe thật lạ tai.

Thằng Nick nhìn chằm chằm cái thùng đếm của chúng tôi. Tôi cam đoan rằng, nó chế giễu cha con tôi. Thật thế, Nick là một thằng đáng ghét.

Bố tôi tựa cái thang vào con cá voi và leo lên lưng nó. Bố hét lên:

- Tron lăm! Nhưng cũng khắc phục được thôi.

Tôi nhìn cha vút hai thỏi dynamit đầu tiên vào mũi con cá. Sau đó tôi đi dọc theo con cá về phía mồm nó.

Tôi cảm thấy rờn rợn khi nhìn vào cái mồm há hốc như một cái hang lớn ẩm ướt. Thỉnh thoảng có một tảng thịt thối rơi đánh bạch từ hàm trên xuống lưỡi. Tôi rùng mình, sau đó đi ra xe tải lấy hai thỏi thuốc nổ đầu tiên. Tôi cho hai dây cháy chậm vào hộp đếm và từ từ đi đến chỗ cái xác thối tha.

Bố tôi dặn:

- Con phải đi vào thật sâu trong bụng nó. Nếu không sẽ phá nổ không đúng. Nhẽ ra bố nên làm lấy việc này, nhưng người bố to quá không chui vào nổi. Con không sợ chứ, hay là...?

Thực thà mà nói thì tôi cũng có sợ. Nếu nhỡ tôi tắc ở trong đó thì sao? Nếu tôi không làm được? Nếu lòng ruột của nó rơi đè vào tôi và chôn sống tôi thì sao? Qua mặt nạ phòng độc tôi tìm ánh mắt cha tôi, tôi nghĩ đến cái bắt tay của mình. Thỏa thuận là thỏa thuận. Tôi lò dò từng bước đi vào cái mồm trơn nhầy, dính dính và hôi thối mà tim đập như đánh trống.

Bố lại đi tới chỗ cái thang của ông để tổng nót mấy thanh thuốc nổ vào mũi con vật. Tôi trợ trợ một mình.

Tôi cẩn thận đi từ từ trên cái lưới hôi hám thối tha của con vật. Cứ bước một bước chân tôi lại lún xuống tới mắt cá. Tim tôi đập thình thịch vì sợ hãi. Tôi chiếu đèn pin vào cái hang tối mù mù và thấy vòm lợi trề xuống. Hai bên vòm có hai lớp sụn trắng và bóng nhẫy. Tôi buộc mình phải bước tiếp. Mỗi lúc vòm trần thấp hẳn xuống tới mức tôi phải quỳ để trượt đi. Chiếc quần bò của tôi ướt sũng vì những chất bầy nhầy.

Bỗng tất cả như thu nhỏ lại thành một cái ống trơn tuột như một khúc dồi. Tôi phải nằm sấp xuống để có thể tiếp tục trườn. Qua chiếc mặt nạ phòng độc tôi nghe rõ nhịp thở của mình. Trong điều kiện ẩm ướt mắt kính bảo vệ bắt đầu bị đọng nước. Tôi không thể. Tôi không thể. Tôi không thể tự chôn mình trong bộ lông không lồ như thế này.

Bỗng tôi lại nghĩ tới người cha nghèo khổ và cái nhà xe cũ kỹ. Tôi lại quyết tâm đạp mạnh chân để nhào lên và chui tọt vào cái ống. Một tay tôi cầm thuốc nổ, tay kia cầm đèn pin. Nhưng tôi hoàn toàn không nhìn thấy gì. Bốn bề tối đen như mực. Tôi cố nhào vào sâu hơn nữa, tôi đi tới cái vực đen thăm thẳm và xung quanh tôi toàn những thứ ôi thối vốn là thức ăn của con cá voi đã chết.

Bỗng nhiên tay tôi đụng phải cái gì đó cứng cứng như một bức tường ướt át. Tôi có cảm giác như có gì đang cựa quậy. Quả thực có cái gì đó ngo ngoáy. Ôi, nhưng nhúc nhúc toàn dồi, là dồi! Tôi đánh rơi mấy thanh thuốc nổ, hét toáng lên và chạy lùi. Tôi giãy giụa, loạng quạng như một con bướm bướm to bị kẹp giữa những ngón tay đi găng cao su.

Tôi trượt xuống mõm và tuột qua lưới và nhìn thấy ánh mặt trời chói chang. Để phòng mất hết dũng khí tôi lao đảo đi tới chiếc xe tải, vớ một lúc bốn thanh thuốc nổ - tôi cũng chỉ có thể mang được như vậy - quăng bốn dây cháy chậm vào hộp đếm và vội vàng rảo bước tới hàm con cá voi kinh tởm kia.

Lại chui vào đồng lòng ruột bầy nhầy. Lại chui ra. Lại vào. Lại ra. Tôi không còn nhớ nổi mình đã ra ra vào vào bao nhiêu lần cái đường ống tối thui ghê sợ đó. Lần nào tôi cũng quăng dây cháy chậm vào cái hộp đếm. Nhưng cái đồng dây đó hầu như không to lên bao nhiêu. Đầu óc tôi quay cuồng, tôi nghe như có tiếng đập thình thình. Cuối cùng tôi không thể đi được nữa. Tôi ngã nhào xuống cạnh chiếc xe tải. Không có cái gì có thể buộc tôi chui vào đó được nữa.

Bố đếm số dây cháy chậm. Ông nói: "Mười bốn, còn thiếu hai".

Tôi không thể hiểu nổi. Tôi có cảm giác mình đã chuyển hàng triệu thanh thuốc nổ vào đó.

Bố trông thấy tôi đã kiệt sức. Ông nói:

- Đừng sợ nữa. Con đã làm rất tốt. Hai thanh cuối cùng bố sẽ quăng đại vào mồm nó. Thế là đủ rồi.

Ông đi đến chỗ con cá voi và tổng những thoi thuốc nổ cuối cùng vào mồm nó. Bố nói với ông Steal và Nick:

- Xong xuôi rồi! Tất cả đi chỗ khác, chúng tôi cho nổ bây giờ.

Nick và ông Steal quay đi và tôi trông thấy nó dúm cái gì đó vào túi ngực. Đó là một túm dây cháy chậm.

Tôi sợ muốn nổ tim. Nó đã lấy dây cháy chậm trong hộp đếm. Điều đó có nghĩa là tôi đã quăng quá nhiều thuốc nổ vào bụng con cá voi. Tôi đã phải chui vào bụng nó nhiều hơn mức cần thiết. Tôi phát điên lên vì tức giận. Tôi ước giá mình được đuổi theo nó và choàng cái tay bần thiu qua người nó. Nhưng tôi ngồi im phăng phắc. Nếu tôi kể với bố, ông sẽ bảo tôi kiểm tra lại số lượng thuốc nổ trong bụng con cá voi mà tôi thì không thể làm được việc đó nữa.

Chúng tôi cho chiếc xe tải chạy xa thêm một đoạn dọc theo bờ biển cho an toàn. Những người dân thành phố đứng đằng sau tuyến đê ven biển. Họ muốn chứng kiến vụ nổ này. Họ dùng khăn tay bịt mũi để đỡ phải ngửi mùi hôi thối.

Bố tôi châm ngòi chiếc dây cháy chậm khá dài thò ra từ mũi con cá, sau đó ông chạy thật nhanh về chỗ chiếc xe tải. Tôi tự hỏi sẽ như thế nào nếu trong bụng con cá voi có quá nhiều thuốc nổ. Có lẽ nó sẽ làm cho những tảng thịt bị xé ra nhỏ hơn và như thế càng dễ bị nước triều cuốn ra xa. Sợi dây cháy chậm tóe lửa lèo xèo. Tia lửa màu vàng da cam chạy dọc theo mình và chui vào mũi con cá voi. Tôi kéo tay áo để nhìn xem lúc này là mấy giờ.

Nhưng chiếc đồng hồ của tôi đã bị mất. Nó nằm trong bụng con cá voi.

Trời đất ơi, tôi không thể chịu nổi. Chiếc đồng hồ mới tinh của tôi!

Tôi hoàn toàn mất trí, điên giận, không làm chủ được mình. Tôi vùng dậy và chạy về phía con cá voi. Tôi hét tướng lên:

- Chiếc đồng hồ của tôi! Chiếc đồng hồ của tôi!

Tôi nghe thấy tiếng bố tôi hét lên thất thanh ở phía sau:

- Troy, quay lại, Troy quay lại ngay. Nó nổ đấy.

Tôi không nhận thức được việc tôi làm. Tôi nhảy vọt lên miệng con cá voi và trườn xuống. Bố tôi túm chặt cổ chân tôi và lôi xuống. Ông kéo tôi tuồn tuột trên cát. Tôi giẫy giụa bụng lết trên cát. Mắt, mũi, và mồm tôi đầy cát, mặt tôi bị xước vì những mảnh vỏ sò vỏ hến. Nước mắt tôi trào ra. Bố tôi ấn mạnh tôi vào gầm xe tải. Thật đúng lúc.

Ầm... bầu trời tối sầm lại. Mặt trời như tắt ngấm. Cát, lòng ruột cá voi bay tới tấp, rào rào trong không khí như khi có đông tố mù mịt. Một cơn mưa thịt cá voi, thịt rơi tung tóe khắp nơi.

Phải đến năm mươi thời thuốc nổ chứ không ít!

Tiếng nổ rền vang tưởng như vỡ màng nhĩ. Chiếc xe tải rùng rùng vì sức ép không khí. Những tia cát thốc vào làm xước nước sơn của nó.

Khi bầu trời dần dần quang đãng trở lại nơi bãi biển có một cái vũng to tướng. Trên bãi không có lấy một mẫu thịt cá voi nào.

Bố tôi reo lên:

- Chúng ta thành công rồi, thành công rồi!

Một giọng nói lạnh lùng vang lên sau lưng tôi:

- Những cái đó chưa phải là tất cả những điều mà các người đã làm được đâu.- Ông thị trưởng Steal và đứa con trai độc ác của ông đứng ngay đằng sau cha con tôi. Ông ta chỉ tay về hướng thành phố.

Chúng tôi quay mặt và sững người. Một lớp thịt cá voi thối tha rải đều khắp nơi. Những đoạn lòng, ruột vắt ngang dây điện và các cột ăng ten truyền hình. Những tảng thịt xám xịt, thối khắm tung tóe trên mặt đường.

Trước đó mùi thối đã kinh khủng thì giờ đây càng kinh tởm hơn nữa. Nó thối đến mức nước mắt nước mũi trào ra. Không có ngôi nhà nào là không có những mẫu thịt và những đoạn lòng thối tha treo lủng lẳng đó đây.

Viên thị trưởng lạnh lùng nói:

- Đừng tưởng là anh sẽ nhận được năm nghìn đôla. Số tiền đó phải dùng vào việc dọn dẹp, tẩy uế những thứ tởm lợm này. Ta nghĩ rằng ở cái thành phố này không có ai là người muốn nói chuyện với anh nữa đâu.

Cha tôi lắc đầu:

- Quả thật tôi không thể hiểu nổi. Làm sao nó lại có thể nổ tung lên thế cơ chứ? Với 32 thỏi thuốc nổ thì không thể có sức công phá kinh khủng như vậy được.

Tôi hét thật to và chỉ thẳng tay vào mặt thằng Nick đang nhe răng ra cười:

- Chính tại nó! Nó đã lấy cắp những sợi dây cháy chậm để trong hộp đêm. Chúng đang ở trong túi áo nó!

Ông thị trưởng quát:

- Này, mi đừng có đổ vấy cho con trai ta. Đừng có đổ lỗi cho những người đứng xem vô tội.

Bố tôi nói:

- Ông hãy khám người con trai ông, ông hãy tìm trong túi áo nó.

Ông thị trưởng nói: "Không!"

Thằng Nick chưa kịp quay đi thì bố tôi đã tóm cổ và kiểm tra túi áo nó. Túi chẳng có gì.

Tôi tức điên hét lên:

- Nó vứt đi rồi. Nó bao giờ cũng làm như thế sau khi ăn cắp. Chưa có ai bắt được nó. Tôi đã nhìn thấy dây cháy chậm trong túi áo nó. Tôi nhìn thấy chắc chắn như vậy.

Tôi khóc rưng rức, nhưng tôi không cần. Tôi đã uống công chui vào bụng con vật kinh tởm đó và giờ đây chúng tôi có lẽ sẽ không bao giờ có nhà để ở. Viên tỉnh trưởng đồng ý:

- Thật là một trò bịp trơ trên. Lúc đầu mày vu cho Nick. Sau đó cái thằng dê tiện này còn lục soát khám xét nó, nhưng nào có thấy gì? Ta buộc mày phải xin lỗi!

Bố tôi ù ỉu, đầu gục xuống. Sau đó ông nhìn thằng Nick và nói: "Tôi lấy làm tiếc. Đáng ra tôi không được làm như thế".

Chúng tôi quay người, thất thểu đi về nhà qua những đường phố đầy những mảnh thịt cá voi hôi thối. Công nhân công ty vệ sinh đã bắt đầu dọn dẹp, tổng vệ sinh. Chúng tôi thấy vô cùng khổ tâm và đau lòng. Thế là chúng tôi đã để tuột cơ hội kiếm năm nghìn đôla. Mà tất cả chỉ vì thằng Nick khốn kiếp.

Tôi buồn bã nói:

- Giờ thì chúng ta sẽ không bao giờ có nhà nữa, trừ phi chúng ta trúng xổ số.

Bố trầm tư nói:

- Hoặc tìm thấy một tảng ambra.

Tôi hỏi:

- Ambra là cái gì hả bố?

Bố nói:

- Khi một con cá voi bị ốm đôi khi trong ruột nó tạo nên cái chất này. Một cục ambra đắt tiền lắm nhưng trong nghìn con cá bị ốm họa hoằn mới có một con có ambra.

Tôi như bưng tỉnh:

- Bố ơi hình dáng cái ambra đó như thế nào?

- Chịu, bố không biết một tí gì cả - Bố nói và nhìn chăm chăm những mẫu thịt nằm trên đường.

Khi về đến chiếc xe nhà, tôi nhìn thấy những mẫu thịt cá ở trên nóc xe. Một cửa sổ bị vỡ. Tôi vào trong xe và thấy trên chiếc gối của mình một cục gì tròn tròn màu xám to bằng quả bóng chày. Có lẽ đây là một chất gì đó trơn tuột, bầy nhầy ở trong bụng con cá voi. Tôi đem nó ra ngoài và đặt trên bậu cửa chiếc xe.

Sau đó bố và tôi đi giúp những người công nhân làm vệ sinh.

Khi rời khu để xe làm nhà ở, tôi trông thấy thằng Nick nhìn chúng tôi từ cửa sổ nhà nó. Hắn quan sát chúng tôi bằng ống nhòm. Tôi làm bộ như không nhìn thấy nó.

Chúng tôi giúp mọi người tẩy rửa dọn dẹp quần quật cả một ngày trời. Chúng tôi thu nhặt những mẫu thịt hôi thối và cho vào thùng đựng rác. Sau đó đưa ra xe để đổ. Những người ở thành phố thường không nói nhiều. Nhiều người mền bố tôi và ai cũng thấy rằng ông muốn sửa chữa sai lầm bằng cách tham gia thu dọn.

Mãi đến xế chiều, khi đang cạo rửa khu trường học thì ông thị trưởng Steal đi chiếc xe Jaguar đến bên cạnh chỗ chúng tôi. Ông cùng đi với một người đàn ông bé nhỏ tóc muối tiêu. Ông ta nói:

- Đây là ông Proust. Ông ấy muốn nói chuyện với các người.

Ông Proust nói giọng the thé. Ông nhìn tôi cười mở và hỏi: "Cậu là người đã chui vào bụng con cá voi phải không?"

- Vâng. - tôi đáp lạnh nhạt.

Ông ta chia bức ảnh màu và hỏi tiếp: Cậu có thấy cái gì giống na ná như cái này không?

Tôi hỏi:

- Thưa ông, cái gì vậy?

- Cái này là ambra, một chất ở trong bụng cá voi. Nó được dùng làm nước hoa, loại nước hoa tốt nhất trên thế giới. Nhưng giờ đây do không được săn bắt cá voi cho nên chất này trở nên rất khan hiếm.

Tôi nhìn chăm chăm bức ảnh và thấy cái chất màu xám, xôm xộp từ bên trong con cá voi. Có lẽ nó to bằng quả bóng bầu dục.

Cái ông bé nhỏ có vẻ sốt ruột, ông ta nói:

- Một cục cỡ này trị giá khoảng mười nghìn đôla. Tôi sẽ trả cậu ngàn ấy tiền đấy.

Trong bụng cá tôi om, tôi không thấy gì cả. Tôi lắc đầu. Đúng lúc đó tôi sực nhớ. Và tôi nói:

- Ở chỗ xe làm nhà ở của tôi, tôi thấy có một cục rất giống.

Tất cả chúng tôi chen chúc vào trong chiếc Jaguar và ông thị trưởng lái đưa chúng tôi về nhà. Hình như vì một lý do nào đó ông ta muốn làm vừa lòng khách. Khi đi qua nhà ông thị trưởng, tôi trông thấy thằng Nick ở tầng trên. Hắn đang tung một cái gì đó như quả bóng.

Khi về đến nơi tôi không thấy cái cục ambra nằm ở bậc cửa nữa. Bố tôi nói:

- Có ai lấy mất rồi. - Trông ông thật buồn và mệt mỏi.

Tôi nói to:

- Tôi biết ai lấy rồi, tôi trông thấy thằng Nick cầm nó chơi khi chúng ta cho xe chạy qua. Hắn đang ở trong buồng.

Ông Proust luống ca luống cuống tay vung vẩy cuốn sổ. Ông thị trưởng nheo mắt hỏi:

- Các người lại muốn đồ vậy cho con trai ta đây à? - Ông gằn giọng và tỏ ra rất giận dữ.

Bố nhìn tôi và hỏi:

- Con có chắc không? Con có thật dám chắc như thế không?

Tôi hít một hơi dài rồi nói:

- Con dám chắc như thế.

Bố tôi nói:

- Chúng ta có nên tìm trong buồng của Nick không? Troy không nói điều đâu.

Ông thị trưởng xen vào:

- Và thằng Nick không ăn cắp.

Hai người đàn ông trừng mắt nhìn nhau.

Cuối cùng ông thị trưởng nói:

- Thôi được, ta cho phép các người được khám buồng Nick. Nếu như các người không tìm thấy thì các người phải hứa với ta một điều.

Bố hỏi:

- Điều gì?

- Nếu như các người không tìm thấy ambra trong buồng Nick thì ngay sáng mai các người phải cuốn xéo vĩnh viễn khỏi thành phố này và không bao giờ được quay trở lại.

Bố và tôi đưa mắt nhìn nhau. Cả hai cùng có chung một ý nghĩ. Chúng tôi không muốn rời nơi đây. Chúng tôi thích sống ở thành phố cảng Niranda. Bạn bè chúng tôi đều sống ở đây. Mẹ tôi cũng ở nghĩa trang thành phố này. Vì thế chúng tôi không muốn đi khỏi nơi này.

Sau một thời gian im lặng khá dài bố tôi nói:

- Được, chúng ta khám căn buồng và nếu không tìm thấy gì cả thì chúng tôi sẽ rời khỏi Niranda vào sáng mai. - Mắt cha tôi ươn ướt.

Tất cả chen lấn vào buồng thẳng Nick. Nó hét tướng lên với bố nó:

- Con không lấy gì cả. Các người muốn xem cái gì thì xem. - Và cười rất đều cẳng. Tôi cảm thấy chồn chồn. Còn nó tỏ ra không một chút băn khoăn lo lắng.

Bố và tôi lục tìm trong căn phòng, còn những người khác đứng quanh quần và nhìn. Chúng tôi tìm cả tiếng đồng hồ. Không thấy gì. Chúng tôi lật đệm. Xem trong tủ, trong ngăn kéo. Tìm khắp nơi.

Thằng Nick nói với bố:

- Ngay đến bóng con cũng không có, phải không bố?

Ông Steal nói:

- Phải! Thôi, như thế đủ rồi. Trong phòng này không có ambra. Ta hy vọng các người ngay sáng sớm ngày mai phải rời khỏi thành phố này.

Tôi nhìn cha tôi. Bỗng nhiên cha tôi trông già xọp hẳn đi. Ông rụt rè hỏi: "Liệu tôi có được đến đây để thăm mộ vợ tôi không?"

Lão thị trưởng lắc đầu và trả lời:

- Quân tử nhất ngôn!

Thằng Nick cười khoái trá đầy vẻ độc ác.

Tôi nhìn đồng hồ trên tường. Mười sáu giờ. Đã đến lúc phải đi.

Đúng lúc chúng tôi quay gót định đi thì tôi nghe thấy một điệu nhạc quen quen rất nhỏ.

Đó là bản nhạc "Greensleeves".

Tôi reo lên:

- Kia kìa, dưới tấm thảm!

Bố chạy bỏ tới chỗ đó và kéo tấm thảm ra một bên. Bên dưới có chiếc cửa gấp nhỏ. Ông giật mạnh và lôi ra cục ambra. Ngoài ra còn thấy một chiếc đồng hồ nhỏ lấp lánh. Đó là chiếc đồng hồ của tôi. Chiếc đồng hồ mà tôi đã đánh mất trong bụng con cá voi. Có lẽ khi con cá voi bị nổ tung, cái đồng hồ đó đã bị ép chặt vào khối ambra. Tôi đã để đồng hồ báo giờ vào lúc 16 giờ.

Và bây giờ nó nổi nhạc.

Thằng Nick chạy ra khỏi buồng khóc thút thít. Bố nó đuổi theo, tay vung nắm đấm, luôn miệng chửi nó là đồ ăn cắp, đồ lừa đảo.

Ông Proust cười rạng rỡ. Ông lấy tấm séc và điền vào đó. Khi đưa cho bố, ông nói:

- Mười nghìn đôla và cháu tìm thấy chiếc đồng hồ rồi nhé.

Bố và tôi nhìn chiếc đồng hồ vấy bẩn cười sung sướng. Nó vẫn ngân lên bản nhạc "Greensleeves".

Lê Xuân Hoài dịch